

# XÂY DỰNG MÔ HÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG ĐỌC HIỂU VĂN BẢN MÔN NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

Nguyễn Thanh Huyền, Nguyễn Thị Hương Lan, Trần Thị Kim Chi

*Trường Đại học Thủ đô Hà Nội*

**Tóm tắt:** Hiện nay trong nhà trường phổ thông, trải nghiệm được sử dụng như một hoạt động giáo dục và một phương pháp dạy học ở tất cả các môn học. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi đưa ra mô hình tổ chức hoạt động trải nghiệm đọc hiểu văn bản trong môn Ngữ văn. Ở phạm vi dạy đọc hiểu một văn bản, hoạt động trải nghiệm được tổ chức theo chuỗi Khởi động – Kết nối – Luyện tập – Vận dụng. Sau khi đọc hiểu một chủ đề, giáo viên có thể xây dựng hoạt động trải nghiệm thành một dự án với các bước Tìm kiếm và xử lý thông tin - Xây dựng ý tưởng, bố cục nội dung - Báo cáo sản phẩm - Đánh giá kết quả sản phẩm và hoạt động. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm giúp giáo viên và học sinh tăng tính sáng tạo, song cần căn cứ vào điều kiện thực tế cụ thể của lớp học và nhà trường để lựa chọn những hình thức và hoạt động phù hợp.

**Từ khóa:** Đọc hiểu văn bản, hoạt động trải nghiệm, mô hình, môn Ngữ văn, trải nghiệm.

Nhận bài ngày 25.6.2024; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 30.8.2024

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thanh Huyền; Email: nthyuen@daihocthudo.edu.vn

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đưa hoạt động trải nghiệm (HĐTN) trở thành một hoạt động giáo dục bắt buộc ở phổ thông. Dạy học trải nghiệm là quá trình người học rút ra được tri thức mới trên cơ sở trải nghiệm và kinh nghiệm, kiến thức sẵn có. Giáo viên đóng vai trò là người hỗ trợ, hướng dẫn khi cần thiết để đi tới mục đích giáo dục cuối cùng. Đây chính là hình thức dạy học của cá nhân HS có sự kết hợp giữa nội dung học trong nhà trường và thực tiễn cuộc sống. Thông qua việc thực hiện nội dung, GV điều khiển HS giải quyết vấn đề để tìm ra cái mới, tích lũy kiến thức và dần chuyển hóa thành năng lực của mình.

Với môn Ngữ văn, học sinh có thể trải nghiệm qua rất nhiều hình thức ngoại khóa. Ví dụ qua các câu lạc bộ đọc sách, tham quan, sân khấu hóa tác phẩm văn học, các cuộc thi sáng tác thơ văn, thi viết thư,... Ở bài viết này, chúng tôi quan tâm tới việc sử dụng HĐTN như một phương pháp dạy học đọc hiểu văn bản với mục đích đưa ra mô hình tổ chức hoạt động trải nghiệm.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Các nguyên tắc xây dựng mô hình HĐTN

*Trải nghiệm* theo *Từ điển tiếng Việt* là trải qua, kinh qua [1,1309]. Đó là hành động, kết quả của hành động mà người tham gia có được kinh nghiệm sau khi tham gia một quá trình.

*Đạy học trải nghiệm là quá trình trong đó người dạy khuyến khích, tạo điều kiện cho người học trải nghiệm, hoạt động thực tế, từ đó người học rút ra được tri thức mới trên cơ sở trải nghiệm và kinh nghiệm, kiến thức sẵn có [2, 11].* Về bản chất, hoạt động học tập là quá trình tương tác giữa người học với môi trường, cho phép hành vi thay đổi theo hướng tốt hơn. Môi trường học tập trở thành một trong những yếu tố hỗ trợ trong việc thực hiện quá trình học tập. Về nguyên tắc, tổ chức HĐTN cần:

- Đảm bảo mục tiêu giảng dạy: giúp HS hiểu những tầng nghĩa tường minh, nghĩa hàm ẩn của văn bản và những đặc sắc nghệ thuật, từ đó kết nối với cuộc sống trong tác phẩm và hiện thực, qua đó rèn kỹ năng sống.

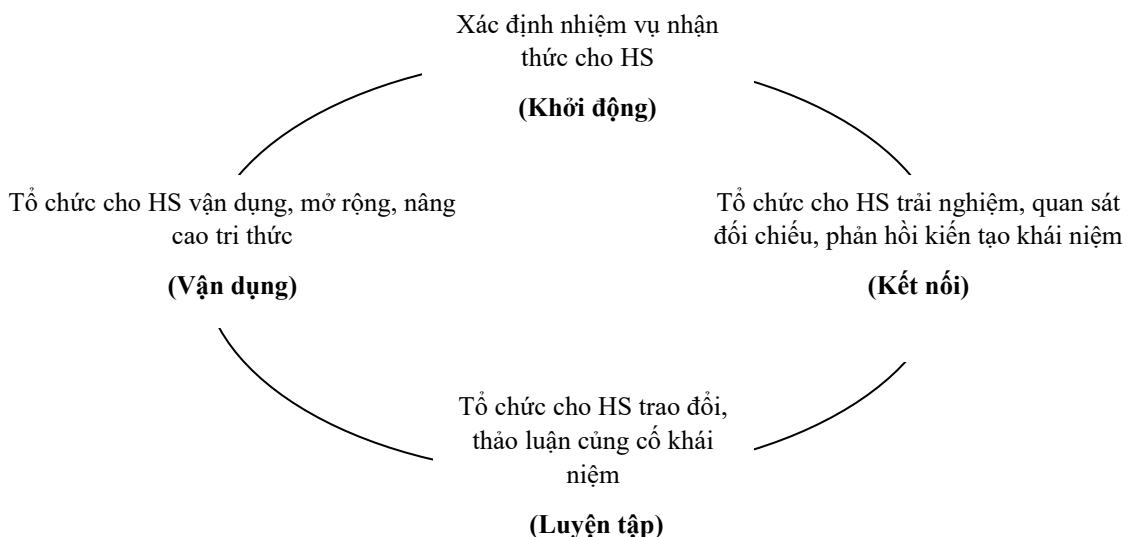
- Đảm bảo tính sư phạm: Thiết kế các hoạt động dạy học trong HĐTN phải là một quá trình liên tục, dựa vào kinh nghiệm cá nhân của HS và đảm bảo qua tất cả các giai đoạn của chu trình. Tổ chức các HĐTN phải đảm bảo tất cả mọi HS đều tham gia vào TN và phát huy tất cả các kỹ năng sẵn có của người học. Khuyến khích HS đưa ra biểu tượng (kinh nghiệm) ban đầu dù những hiểu biết đó là chính xác hay chưa chính xác. Chuyển những biểu tượng chưa chính xác này của HS thành tình huống có vấn đề, kích thích HS tham gia trải nghiệm, thử nghiệm tích cực.

- Đảm bảo tính đa dạng: Cần tạo ra nhiều loại hình hoạt động phù hợp để đảm bảo cho HS được trải nghiệm và hứng thú trong trải nghiệm ở những cấp độ khác nhau. Ở đây, chúng tôi đưa ra mô hình tổ chức HĐTN đọc hiểu một văn bản và đọc hiểu một chủ đề Ngữ văn.

## 2.2. Mô hình tổ chức HĐTN đọc hiểu một văn bản

Giờ đọc hiểu văn bản được tổ chức với các hoạt động: Khởi động – Tìm hiểu chung về tác giả, tác phẩm – Đọc hiểu chi tiết – Luyện tập – Vận dụng về một văn bản (văn bản văn học, văn bản nghị luận, văn bản thuyết minh) nhằm cung cấp cho các em những tri thức về đặc trưng thể loại thông qua các văn bản cụ thể.

Mô hình HĐTN khi đọc hiểu một văn bản cụ thể như sau:



Ví dụ về dạy học truyền cổ tích *Thạch Sanh* [3, 19 - 23], [4, 26 – 30]

**(1) Hoạt động 1 - Khởi động:** Xác định nhiệm vụ nhận thức, huy động vốn kinh nghiệm đã có của HS xung quanh nội dung kiến thức về truyện cổ tích.

\* Mục tiêu: Huy động vốn kinh nghiệm (kiến thức) đã có của HS: vốn truyện cổ tích học sinh đã tích lũy trong cuộc sống.

\* Phương pháp dạy học: GV nêu ra tình huống có vấn đề về truyện cổ tích *Thạch Sanh*.

\* Tiến trình dạy học: GV đưa ra yêu cầu HS chia sẻ trải nghiệm về một truyện cổ tích mà em yêu thích, từ đó dẫn vào truyện *Thạch Sanh*.



**(2) Hoạt động 2 - Kết nối:** Tổ chức cho HS trải nghiệm, vận dụng kinh nghiệm, vốn hiểu biết của bản thân để thực hiện các tình huống có vấn đề mà GV nêu ra --> kiến tạo khái niệm về truyện cổ tích qua đọc hiểu *Thạch Sanh*.

\* Mục tiêu: HS hình thành, củng cố được các tri thức liên quan đến truyện cổ tích (khái niệm truyện cổ tích, cốt truyện, hình tượng nhân vật, các chi tiết nghệ thuật, giá trị nội dung, ý nghĩa của văn bản...)

\* Phương pháp dạy học: Sử dụng các PPDH làm việc theo nhóm; giải quyết vấn đề... để HS trao đổi cùng phân tích, hợp tác giải quyết nhiệm vụ đặt ra.

\* Tiến trình:

- GV tổ chức cho HS thực hiện các nội dung đọc - hiểu trong SGK về sự kiện, nhân vật, thông điệp, ý nghĩa,.... :

- Từng cá nhân tự tìm hiểu, ghi chép những nhận xét, đánh giá về các vấn đề nêu ra.

- Nhóm trao đổi, thảo luận đánh giá về các phán đoán đưa ra, thống nhất ý kiến, quan điểm, lựa chọn đáp án thích hợp.

- Thu thập dữ liệu chứng minh, trình bày trước lớp.

- Đối chiếu với tài liệu, SGK.

Yêu cầu của GV	Nhiệm vụ cá nhân HS	Nhiệm vụ nhóm (6 HS/ nhóm)
- Tóm tắt những sự việc chính xảy ra trong truyện		x
- Tìm những chi tiết đặc biệt về xuất thân của nhân vật Thạch Sanh	x	
- Tính cách của nhân vật Thạch Sanh có thay đổi qua các phần văn bản hay không? Tìm những chi tiết chứng minh.		x
- Nói cảm nhận của em về kết cục của Thạch Sanh và mẹ con Lý Thông.	x	
Chỉ ra các chi tiết kì ảo, hoang đường trong truyện. Những chi tiết ấy có tác dụng gì?		x
Những bài học nào em có thể rút ra qua truyện?	x	
Những bài học các em đã rút ra qua truyện còn phù hợp trong cuộc sống hiện tại hay không?		x

- GV chốt kiến thức -> Rút ra bài học

**(3) Hoạt động 3 - Luyện tập:** Tổ chức cho HS trao đổi, thảo luận kiến tạo và củng cố các tri thức về truyện cổ tích *Thạch Sanh* và truyện cổ tích nói chung.

\* Mục tiêu: HS hình thành, củng cố được các tri thức liên quan đến truyện cổ tích *Thạch Sanh* và truyện cổ tích nói chung (yếu tố thần kì, ghi lại suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản).

\* Phương pháp dạy học: thảo luận nhóm nhỏ; viết tích cực; trình bày 1 phút...

\* Tiến trình:

- GV nêu nhiệm vụ.

- Làm việc nhóm và cá nhân.

- Thảo luận trước lớp; phân tích, đánh giá

- GV tư vấn, chính xác hóa kiến thức và củng cố lại kiến thức bài học.

Yêu cầu của GV	Kiến thức cần đạt
Đặc điểm của nhân vật trong truyện <i>Thạch Sanh</i> là gì?	Nhân vật chính có tính cách hiền lành, tài giỏi, lương thiện. Đối lập với nhân vật này là các nhân vật xấu xa, hiểm ác.
Kể tên một số truyện cổ tích có các nhân vật chia thành 2 phe thiện – ác tương tự.	Truyện <i>Tám Cám</i> , <i>Cây khế</i> , <i>Cây tre trăm đốt</i> , <i>Sọ Dừa</i> , <i>Núi cười</i> ,...

Nhân vật thần kì phù trợ (ông Bụt, bà tiên,...) có xuất hiện trong truyện <i>Thạch Sanh</i> hay không?	Đó là Ngọc Hoàng. Thạch Sanh là thái tử con Ngọc Hoàng đầu thai. Năm Thạch Sanh biết dùng búa, Ngọc Hoàng sai thiên thần dạy cậu các môn võ nghệ và mọi phép thần thông.
Em cho rằng chi tiết niêu cơm ăn mãi không hết tượng trưng cho điều gì?	Tượng trưng cho ước mơ về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc.
Qua việc đọc hiểu truyện <i>Thạch Sanh</i> , em nhắc lại tri thức về truyện cổ tích.	Là loại truyện dân gian kể về số phận của các kiểu nhân vật: người em út, người mồ côi, dũng sĩ diệt gian,... để thể hiện ước mơ, niềm tin của nhân dân về công lí.  Truyện được xây dựng dựa trên các yếu tố kì ảo tưởng tượng, hoang đường.

**(4) Hoạt động 4 - Vận dụng:** Tổ chức cho HS thử nghiệm kiểm tra, mở rộng, nâng cao tri thức về truyện cổ tích.

\* Mục tiêu: HS biết áp dụng kiến thức về truyện cổ tích vào thực tế; làm bài tập thực hành nâng cao, mở rộng tri thức.

\* Phương pháp dạy học: PPDH giao nhiệm vụ; làm việc cá nhân.

\* Tiến trình dạy học:

- GV giao bài tập nhận thức (yêu cầu sự vận dụng sáng tạo từ tri thức mới đã tiếp nhận trong bài học).

- HS lập kế hoạch, huy động kiến thức, kỹ năng vừa học, thảo luận nhóm (hoặc làm việc cá nhân)... để hoàn thành nhiệm vụ.

Các nhiệm vụ HS sẽ thực hiện như: Ghi lại những suy nghĩ, cảm nhận của em sau khi học xong truyện *Thạch Sanh*, kể lại truyện trong vai một nhân vật, vẽ minh họa một nhân vật hoặc một chi tiết trong truyện, so sánh kết truyện *Thạch Sanh* và truyện *Tám Cám*, viết chuyển thể kịch bản sân khấu cho một hoặc chuỗi sự kiện,...

Học sinh có thể chia sẻ ý kiến trên lớp ngay trong giờ học hoặc làm việc ở nhà (vẽ tranh, viết kịch bản, kể truyện quay thành video,...) và chia sẻ trong nhóm lớp. Các bạn khác sẽ vote để chọn cá nhân có tác phẩm đặc sắc nhất.

**Lưu ý:** Trước khi lập kế hoạch và viết kịch bản tổ chức HĐTN, giáo viên bắt buộc phải xác định được: **Mục tiêu hoạt động và Định hướng phát triển năng lực cho HS**. Các HĐTN đọc hiểu văn bản văn học cụ thể cũng cần có **Hoạt động đánh giá** để rà soát lại toàn bộ quá trình và kết quả học tập yếu tố nội dung nhất định, có thông tin để điều chỉnh hay bổ sung hoạt động.

### 2.3. Mô hình tổ chức HĐTN sau khi đọc hiểu một chủ đề

Giáo viên sẽ lựa chọn chủ đề dựa vào nội dung của một nhóm văn bản. Ví dụ, sách Ngữ văn 10 Cánh Diều, tập 1, bài 2, 3 dạy về thơ Đường luật và tuồng, chèo với các tác phẩm *Cảm xúc mùa thu* (Đỗ Phủ), *Tự tình* (Hồ Xuân Hương), *Câu cá mùa thu* (Nguyễn Khuyến), *Tỏ lòng* (Phạm Ngũ Lão), trích đoạn chèo *Kim Nham*, *Quan Âm Thị Kính*, trích

đoạn tuồng *Nghêu, Sò, Ốc, Hến* [5, 43- 91]. Sau khi học các bài này, giáo viên có thể tổ chức cho các em tìm hiểu về hình ảnh người trí thức phong kiến (người quân tử, tài tử) hoặc người phụ nữ,...

Mô hình tổng quát như sau:

Tên chủ đề; Tên HĐTN
Xác định mục tiêu HĐTN
Định hướng phát triển năng lực (NL)
Nội dung, hình thức tổ chức thực hiện
Tổ chức hoạt động Hoạt động 1: Tìm kiếm và xử lí thông tin Hoạt động 2: Xây dựng ý tưởng, bố cục nội dung... Hoạt động 3: <b>Báo cáo sản phẩm</b> Hoạt động 4: Đánh giá kết quả sản phẩm và hoạt động
Lưu trữ kết quả hoạt động vào hồ sơ của học sinh

Có thể tổ chức hoạt động cụ thể như sau:

Chủ đề: **PHỤ NỮ XƯA VÀ NAY**

(HĐTN: Thi thuyết trình và trưng bày triển lãm “Nét đẹp của phụ nữ xưa và nay”)

CD: Phụ nữ xưa và nay HĐ: Thi thuyết trình và trưng bày triển lãm “Nét đẹp của phụ nữ xưa và nay”
Xác định mục tiêu HĐTN: - Củng cố kiến thức văn học, kiến thức đọc - hiểu tác phẩm thơ Đường luật, chèo, tuồng; về cuộc sống, về những đức tính tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam; biết so sánh để thấy được đặc điểm của phụ nữ ngày nay và phụ nữ thời xưa. - Tạo ra các sản phẩm liên quan đến chủ đề nét đẹp của phụ nữ xưa và nay: bài viết, vẽ, tuyên tập, sáng tác thơ, văn, làm video truyền thông... - Tổ chức triển lãm kết hợp thuyết trình về chủ đề: <i>Vẻ đẹp phụ nữ xưa và nay</i> .
Định hướng phát triển năng lực (NL) - Năng lực làm chủ và phát triển bản thân: NL giải quyết vấn đề, NL sáng tạo; NL tự đánh giá; NL làm việc cá nhân và làm việc nhóm. - NL xã hội: NL giao tiếp, NL hợp tác. - NL công cụ: NL sử dụng ngôn ngữ, trình bày vấn đề trước tập thể.
Nội dung, hình thức tổ chức thực hiện <b>Nội dung:</b> Gồm 2 hoạt động chính:

- Trưng bày, triển lãm theo chủ đề: *Nét đẹp của phụ nữ xưa và nay*

- **Thuyết trình; giới thiệu sản phẩm sáng tạo theo chủ đề.**

**Hình thức thực hiện:**

- Trưng bày, triển lãm

- **Thi thuyết trình; giới thiệu sản phẩm sáng tạo.**

- **Làm việc theo nhóm từ 8-10 người.**

Công tác chuẩn bị: thời gian, địa điểm, khách mời

- Thời điểm: HS chuẩn bị trong 2 tuần, sau khi học xong bài 3. Thực hiện triển lãm vào tuần thứ 3, giờ học tăng cường. Thời gian: 60 – 90 phút.

- Địa điểm: Trong lớp học nếu phạm vi một lớp; hoặc tại phòng sinh hoạt chuyên môn/nhà đa năng của trường nếu phạm vi tổ chức cho cả khối 10.

- Khách mời: BGH, GV, phụ huynh,...

Tổ chức hoạt động

**Hoạt động 1:** Tìm kiếm và xử lí thông tin

GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm:

+ Nhiệm vụ chung cho tất cả các nhóm: Tìm hiểu về hình ảnh người phụ nữ trong xã hội phong kiến và ngày nay qua thơ văn, tranh vẽ, âm nhạc, điêu khắc,...

+ Nhiệm vụ từng nhóm:

- Nhóm 1: Vẽ tranh minh họa hình ảnh người phụ nữ xưa và nay qua các tác phẩm cụ thể (văn thơ, bài hát,...)

- Nhóm 2: Sáng tác hoặc chuyên thể bài hát về hình ảnh người phụ nữ (rap, nhảy, múa,...)

- Nhóm 3: Sân khấu hóa một trích đoạn tác phẩm đã học trong bài 2, 3 về hình ảnh người phụ nữ.

**Hoạt động 2:** Xây dựng ý tưởng cho buổi triển lãm theo chủ đề “Nét đẹp phụ nữ xưa và nay”: Làm poster giới thiệu, xây dựng page truyền thông cho buổi triển lãm, tổ chức hoạt động giao lưu có thưởng với khán giả,...

**Hoạt động 3: Tổ chức triển lãm**

**Hoạt động 4:** Đánh giá kết quả sản phẩm và hoạt động

Lưu trữ kết quả hoạt động vào hồ sơ của học sinh

### 3. KẾT LUẬN

Phát triển năng lực học sinh là mục tiêu mà chương trình giáo dục phổ thông, trong đó có môn Ngữ văn hướng tới. Tổ chức các HĐTN giúp tăng tính chủ động và sáng tạo ở cả phía GV và HS nhằm đạt được mục tiêu dạy học. Tuy nhiên, cần căn cứ vào điều kiện thực tế cụ thể của lớp học và nhà trường để lựa chọn những hình thức và hoạt động phù hợp giúp hoạt động này trở nên hiệu quả một cách thực chất.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Hoàng Phê (2009), *Từ điển tiếng Việt*, Trung tâm Từ điển học, Nxb Đà Nẵng.
2. Lê Thị Thom (2022), *Tổ chức dạy học trải nghiệm môn Tiếng Việt ở Tiểu học*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội
3. Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên, 2023), *Ngữ văn 6*, Bộ sách Cánh Diều, tập 1, Nxb Đại học Sư phạm, TP Hồ Chí Minh
4. Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên, 2023), *Ngữ văn 6*, Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, tập 2, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
5. Lã Nhâm Thìn – Đỗ Ngọc Thống (đồng Tổng Chủ biên, 2023), *Ngữ văn 10*, Bộ sách Cánh Diều, tập 1, Nxb Đại học Huế.

**BUILDING A MODEL FOR EXPERIENCE ACTIVITY ORGANIZATION IN READING COMPREHENSION OF LITERATURE TEXT IN HIGH SCHOOL**

**Abstract:** *Currently, experience is used as an educational activity and a teaching method in all subjects in schools. In this article, we propose a model for organizing experiential activities for reading comprehension in Literature. In the scope of teaching reading comprehension of a text, experiential activities are organized according to the sequence of Starting - Connecting - Practicing - Applying. After reading and understanding a topic, teachers can build experiential activities into a project with the steps of Searching and processing information - Building ideas, content layout - Reporting products - Evaluating product and activity results. Organizing experiential activities helps teachers and students to increase creativity, but it is necessary to base on the specific actual conditions of the class and school to choose appropriate forms and activities.*

**Keywords:** *Reading comprehension of text, experiential activities, model, Literature, experience.*